

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND
ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định
chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài và thu hút
nguồn nhân lực chất lượng cao từ nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh
và Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 bãi bỏ một phần
các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Thực hiện Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao từ nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là chính sách) và Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 bãi bỏ một phần các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể:

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung thực hiện

Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thông qua nhiều hình thức phù hợp để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong và ngoài tỉnh biết, thu hút đối tượng tham gia thụ hưởng chính sách của tỉnh, gồm các hình thức sau:

a) Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đăng tải trên trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử tỉnh và niêm yết tại trụ sở của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị và địa phương).

b) Biên tập, cấp phát tập tin (file) các tờ gấp (brochure) chứa thông tin về chính sách đến các cơ quan, đơn vị và địa phương để triển khai cho mọi người biết.

c) Lồng ghép nội dung khi triển khai tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tư vấn tuyển sinh đại học; gặp gỡ, thông tin cho sinh viên Bình Thuận đang học trên phạm vi toàn quốc; thông tin về chính sách tại các hội nghị, hội thảo có liên quan.

d) Các hình thức phù hợp khác do cơ quan được giao chủ trì quyết định.

2. Thời gian thực hiện hằng năm

a) Đối với hình thức tại điểm a khoản 1 Mục I này: Thực hiện thường xuyên.

b) Đối với hình thức tại điểm b, điểm c khoản 1 Mục I này: Thực hiện tối thiểu mỗi năm 01 lần.

3. Kinh phí thực hiện: Chi từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, chi cho công việc tuyên truyền chính sách và nguồn kinh phí phù hợp khác của Sở Nội vụ và các cơ quan chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Cơ quan thực hiện

a) Sở Nội vụ chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại điểm a, điểm b, điểm d khoản 1 Mục I này.

b) Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện tuyên truyền, thông tin theo chức năng nhiệm vụ được giao.

c) Sở Tư pháp triển khai lồng ghép khi thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai lồng ghép trong quá trình tư vấn tuyển sinh, gặp gỡ sinh viên, hội thảo, hội nghị ngành.

đ) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai lồng ghép thực hiện trong hội thảo, hội nghị ngành.

II. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Các bước triển khai

a) Xây dựng, ban hành và thông báo công khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn, hằng năm của tỉnh trước khi thực hiện.

b) Phê duyệt danh sách đi đào tạo đại học, sau đại học.

c) Ban hành quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

d) Lập, phân bổ, giao dự toán và thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng.

đ) Thực hiện đền bù kinh phí đào tạo, bồi dưỡng.

e) Tổng hợp, thông tin báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng.

g) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách đào tạo, bồi dưỡng.

2. Cơ quan chủ trì thực hiện

a) Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Thống nhất chủ trương, phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn, hằng năm của tỉnh trên cơ sở tham mưu của Sở Nội vụ.

- Phê duyệt danh sách cử học sinh, sinh viên tham gia đào tạo đại học, sau đại học.

- Quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Sở Nội vụ:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn, hằng năm của tỉnh trước khi tổ chức thực hiện.

- Tổ chức triển khai đào tạo, bồi dưỡng theo chủ trương, kế hoạch đã được phê duyệt.
 - Tiếp nhận đơn đăng ký tham gia đào tạo của học sinh, sinh viên.
 - Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách cử học sinh, sinh viên tham gia đào tạo đại học, sau đại học.
 - Thực hiện ký hợp đồng đào tạo, thanh lý hợp đồng đào tạo đối với học sinh, sinh viên.
 - Phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức cử đi đào tạo sau đại học theo các ngành, lĩnh vực tại Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị và địa phương.
 - Ban hành quyết định cử tham gia bồi dưỡng, đào tạo đại học, sau đại học (trừ các đối tượng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh).
 - Tổng hợp dự toán kinh phí bồi dưỡng, kinh phí đào tạo (học phí, kinh phí nghiên cứu, học tập, khoản hỗ trợ viên chức là nữ hoặc là người dân tộc thiểu số) theo đề xuất của các cơ quan, đơn vị gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
 - Thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ đào tạo đại học, sau đại học, kinh phí bồi dưỡng tại Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND và thanh quyết toán theo thẩm quyền quy định.
 - Tham mưu ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xét đền bù kinh phí đào tạo, bồi dưỡng để thu hồi chi phí đền bù theo quy định (nếu có).
 - Tiếp tục thực hiện các lớp, các khóa đào tạo, bồi dưỡng đang triển khai tại khoản 1 Điều 15 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND cho đến khi kết thúc khoá học. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng tại Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ sau đại học ở nước ngoài của tỉnh Bình Thuận hết hiệu lực và thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND.
 - Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả đào tạo, bồi dưỡng hằng năm.
- c) Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy:
- Phối hợp Sở Nội vụ tổ chức triển khai đào tạo, bồi dưỡng những nội dung liên quan đến các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội (gọi tắt là cơ quan thuộc khối Đảng).
 - Phối hợp với cơ quan chuyên môn có liên quan, hướng dẫn cơ quan thuộc khối Đảng có cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học, lập dự toán kinh phí đào tạo sau đại học và thực hiện chi trả và thanh quyết toán kinh phí với cơ quan tài chính nhà nước cùng cấp theo quy định.

- Ban hành quyết định cử hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định cử tham gia bồi dưỡng, đào tạo sau đại học các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý quy định tại Điều 2 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND.

d) Các cơ quan, đơn vị và địa phương:

- Lập, đăng ký danh sách cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo sau đại học các chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực tại Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND gửi Sở Nội vụ phê duyệt.

Các chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực cần đào tạo được xác định trên cơ sở các danh mục đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các quy định về phân loại chuyên ngành của bộ, ngành chủ quản có liên quan. Lĩnh vực y khoa bao gồm tất cả chuyên ngành y, dược, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y và nhóm quản lý về y tế theo quy định của Bộ Y tế.

- Thông báo và sắp xếp cho cán bộ, công chức, viên chức được phê duyệt đào tạo tham gia tuyển sinh theo kế hoạch của các cơ sở đào tạo. Sau khi có kết quả trúng tuyển, gửi đầy đủ hồ sơ (văn bản đề nghị, thông báo trúng tuyển, cam kết theo mẫu) qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng) hoặc qua Sở Nội vụ (đối với sinh viên; cán bộ, công chức, viên chức khối Nhà nước) để tham mưu ban hành quyết định cử đi đào tạo.

- Thực hiện chi trả hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo các mốc thời gian sau:

+ Đối với bồi dưỡng: Học phí, tiền tài liệu được thanh toán theo thông báo của cơ sở đào tạo. Các khoản kinh phí hỗ trợ khác tại Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND được thanh toán, chuyển khoản vào đầu mỗi đợt học.

+ Đối với đào tạo đại học: Học phí được thanh toán theo thông báo thu học phí của cơ sở đào tạo từng học kỳ. Kinh phí nghiên cứu, học tập, sinh hoạt phí được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản 02 lần, lần 1 được thanh toán 50% kinh phí so với tổng mức hỗ trợ sau khi có kết quả điểm thi của học kỳ 2 năm học thứ nhất (phương thức đào tạo theo niên chế) hoặc có kết quả điểm của 50% tín chỉ so với tổng số tín chỉ theo chương trình đào tạo (phương thức đào tạo theo tín chỉ); lần 2 được thanh toán phần còn lại ngay sau khi được cấp bằng tốt nghiệp.

+ Đối với đào tạo sau đại học: Thanh toán theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND.

+ Những trường hợp không đạt các tín chỉ, học phần phải học lại theo quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì tất cả các khoản chi phí trong thời gian học lại do cá nhân tự chi trả.

- Phối hợp các cơ sở đào tạo để quản lý và theo dõi kết quả học tập của cán bộ, công chức, viên chức được tỉnh cử đi đào tạo. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả đào tạo đã thực hiện. Nội dung báo cáo cụ thể về số lượng cử đi đào tạo đại học, sau đại học; ngân sách chi trả các khoản hỗ trợ; đánh giá hiệu quả sử dụng công chức, viên chức được tỉnh cử đi đào tạo về công tác.

đ) Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

- Thực hiện các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình quy định tại điểm d khoản 2 Mục II.

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các cơ quan, đơn vị và địa phương tham mưu cơ quan chủ quản thực hiện các nội dung quy định tại điểm d khoản 2 Mục II.

e) Trách nhiệm người được cử đi học:

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức: Thực hiện theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Điều 10 Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 30/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP.

- Đối với học sinh, sinh viên: Thực hiện theo đúng hợp đồng đào tạo đã ký kết.

III. CÔNG TÁC THU HÚT

1. Các bước triển khai

a) Xây dựng, ban hành và thông báo công khai kế hoạch, nhu cầu thu hút giai đoạn, hằng năm của tỉnh trước khi thực hiện.

b) Thành lập Hội đồng sơ tuyển để thẩm định tiêu chuẩn của chuyên gia và ký hợp đồng thu hút đối với chuyên gia.

c) Lập, phân bổ, giao dự toán và thanh quyết toán kinh phí thu hút.

d) Thực hiện đền bù kinh phí thu hút.

đ) Tổng hợp, thông tin báo cáo kết quả thu hút.

e) Kiểm tra việc thực hiện chính sách thu hút.

2. Cơ quan chủ trì thực hiện

a) Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Phê duyệt kế hoạch thu hút giai đoạn, hằng năm của tỉnh trên cơ sở tham mưu của Sở Nội vụ.

- Phê duyệt, lựa chọn chuyên gia tham gia dự án.

b) Sở Nội vụ:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, ban hành kế hoạch thu hút giai đoạn, hằng năm trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và địa phương.
 - Tổng hợp dự toán kinh phí thu hút theo đề xuất các cơ quan, đơn vị gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.
 - Tham mưu chuyển kinh phí thu hút sau khi kinh phí được phân khai về các cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt thu hút để tổ chức thực hiện.
 - Theo dõi việc thực hiện ký cam kết, ký hợp đồng thu hút và đền bù kinh phí thu hút.
 - Tổ chức kiểm tra việc thực hiện chế độ thu hút của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thu hút hằng năm.
- c) Các cơ quan, đơn vị và địa phương:
- Căn cứ vào danh mục ngành, lĩnh vực cần thu hút tại Điều 3 Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND, đề xuất Sở Nội vụ chuyên gia cần thu hút thực hiện dự án để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
 - Các cơ quan, đơn vị địa phương được phê duyệt nhu cầu thu hút chuyên gia phải thành lập Hội đồng sơ tuyển để thẩm tra tiêu chuẩn, điều kiện của chuyên gia, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
 - Hội đồng sơ tuyển gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan, trong đó, có 01 thành viên kiêm thư ký. Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu cơ quan, đơn vị có nhu cầu thu hút chuyên gia. Số lượng, thành phần tham gia Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng quyết định, trong đó có tham gia của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp. Hội đồng sơ tuyển họp, thống nhất lựa chọn chuyên gia tham gia dự án trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.
 - Thực hiện ký hợp đồng thu hút sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và chi trả, thanh toán chế độ thu hút theo quy định. Hợp đồng thu hút theo hình thức mời chuyên gia tham gia dự án phải quy định cụ thể những nội dung thực hiện từng hạng mục dự án, từng giai đoạn triển khai; kết quả hoàn thành như thế nào thì đạt yêu cầu, đạt hiệu quả; những trường hợp không phải đền bù kinh phí thu hút.
 - Tham mưu thực hiện các công việc liên quan đến đền bù kinh phí thu hút (nếu có).
 - Thời gian hưởng chế độ đối với thu hút theo hình thức mời chuyên gia được tính kể từ ngày bắt đầu thực hiện dự án (quy định cụ thể tại hợp đồng).
 - Hằng năm, trên cơ sở kế hoạch thu hút đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các sở, ngành lập dự toán kinh phí thu hút gửi Sở Nội vụ tổng hợp vào dự toán của ngành Nội vụ, gửi Sở Tài chính để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân

dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định.

- Theo dõi tiến độ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả, hiệu quả, chất lượng việc thực hiện thu hút; đồng thời, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải quyết những phát sinh trong quá trình thực hiện cam kết giữa các bên theo hợp đồng thu hút (nếu có). Nội dung báo cáo kết quả thực hiện thu hút cụ thể về số lượng thu hút, kinh phí chi trả thu hút; kinh phí đền bù; kết quả, tiến độ thực hiện công việc theo hợp đồng đã ký kết đối với chuyên gia tham gia dự án.

d) Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên

- Thực hiện các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình quy định tại điểm c khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các cơ quan, đơn vị và địa phương tham mưu cơ quan chủ quản thực hiện các nội dung quy định tại điểm c khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

IV. THỜI GIAN, NỘI DUNG VÀ CƠ QUAN PHỐI HỢP THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thu hút của tỉnh trước ngày 01 tháng 01 hằng năm.

b) Phối hợp Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, thu hút trước ngày 15 tháng 02 hằng năm.

c) Phê duyệt danh sách cử đi đào tạo sau đại học trước ngày 28 tháng 02 hằng năm.

d) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả đào tạo, bồi dưỡng trước ngày 31 tháng 12 của năm thực hiện.

2. Sở Tài chính: Hằng năm, trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, kinh phí thu hút của Sở Nội vụ, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ và giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện theo quy định. Căn cứ dự toán được giao, Sở Tài chính thực hiện nhập, phân bổ kinh phí trên hệ thống TABMIS.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan giới thiệu, thông tin, tuyên truyền khi triển khai tư vấn tuyển sinh đại học; gặp gỡ, thông tin cho sinh viên Bình Thuận đang học tại các cơ sở

đào tạo trên toàn quốc để học sinh, sinh viên của Bình Thuận tiếp cận được nội dung của chính sách.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền chính sách để mọi người được biết.

5. Sở Tư pháp

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền chính sách để mọi người được biết.

b) Phối hợp hướng dẫn cơ quan liên quan thực hiện các nội dung ký kết hợp đồng đào tạo; thu hút đảm bảo theo quy định hiện hành.

c) Tham gia Hội đồng sơ tuyển đối với thu hút theo hình thức mời chuyên gia để thẩm định tiêu chuẩn của chuyên gia tham gia dự án và các nội dung khác có liên đến chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực quản lý.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền chính sách để mọi người được biết.

b) Tham gia Hội đồng sơ tuyển đối với thu hút theo hình thức mời chuyên gia để thẩm định tiêu chuẩn của chuyên gia tham gia dự án và các nội dung khác có liên đến chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực quản lý.

7. Các cơ quan, đơn vị và địa phương

a) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhu cầu thu hút gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thực hiện trong năm tiếp theo. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 10 hằng năm.

b) Đối với các cơ quan, đơn vị: Hằng năm vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách, căn cứ kế hoạch, định hướng đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, xây dựng toán kinh phí đào tạo, thu hút gửi Sở Nội vụ tổng hợp vào dự toán của ngành Nội vụ, gửi Sở Tài chính để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 10 hằng năm.

c) Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện: Hằng năm vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách, căn cứ kế hoạch, định hướng đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, xây dựng toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, thu hút trình cấp thẩm quyền xem xét phân bổ, giao dự toán đào tạo, thu hút theo quy định. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 10 hằng năm.

d) Thực hiện chi trả chế độ đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và thanh quyết toán kinh với cơ quan tài chính nhà nước cùng cấp theo thẩm quyền quy định.

đ) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trước ngày 31 tháng 12 của năm thực hiện. Nội dung báo cáo cụ thể về số lượng đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, kinh phí đã chi trả, kinh phí đền bù; đánh giá hiệu quả sử dụng; kết quả, tiến độ thực hiện công việc theo hợp đồng thu hút đã ký kết.

e) Đề xuất giải quyết hoặc trực tiếp giải quyết theo thẩm quyền những phát sinh trong quá trình thực hiện cam kết giữa các bên theo hợp đồng đào tạo, thu hút (bao gồm trường hợp khởi kiện nếu có).

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao từ nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVXNV.Trâm.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh

Nguyễn Minh